

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày 06-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cương.

Bà Lê Thị Mỹ.

Bà Trần Thị Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lâm Trường G sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T, xã Tân C, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Tấn P và bà Nguyễn Thị P; có vợ là bà Phạm Thị Thanh L và 01 người con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 23/11/2020 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lâm Trường G: ông Lê Minh Plà Luật sư của Công ty Luật H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bị hại: ông Lê Văn Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp T, xã Tân C, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lâm Văn G, sinh năm 1993; nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: Phòng trọ số 02, khu nhà trọ số A, đường số 03, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1967.

3. Ông Lâm Tấn P, sinh năm 1967.

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

4. Bà Trần Thị Hồng Ph, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Người làm chứng*: bà Hoàng Ngọc L, sinh năm 1997; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Trường G và bị hại Lê Văn Đ (sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp) là bạn cùng quê với nhau và làm chung tại Công ty Cơ khí Lâm H, địa chỉ: huyện Đ, tỉnh Long An.

Vào khoảng 07 giờ ngày 22/11/2020, Đ và G đi từ huyện Đ, tỉnh Long An đến phòng trọ số 02, khu nhà trọ số A, đường số 3, khu phố N, phường D, thành phố D để chơi với Lâm Văn Gi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì G, Gi, Đ và N, L (N và L bạn cùng dãy trọ với Gi) tổ chức ăn uống tại phòng trọ của Gi. Sau khi uống hết 06 chai rượu thì L và Gi nghỉ không uống nữa. Lúc này, N cùng Đ, G đi sang phòng trọ của N đối diện phòng của Gi tiếp tục uống bia. Đến 17 giờ cùng ngày, G và Đ quay lại phòng số 02 của Gi tiếp tục uống bia và nói chuyện. Do đã uống bia, rượu nhiều nên G nói với Đ “Mệt quá, nghỉ về mai còn đi làm”, Đ không đồng ý nên nói “Lâu lâu qua một lần uống cho đã”. Nghe Đ nói vậy thì G nói lại “Mệt ai chạy xe về, mai ai làm nổi”. Do G muốn về nhưng Đ chưa muốn về nên G bực tức Đ, ngay lúc này G nhìn thấy trên kệ để chén của nhà Lâm Văn Gi sát chỗ G đang ngồi có để 01 con dao cán nhựa màu đen (dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao dài 16cm, chiều rộng lưỡi dao 8,3cm), G cầm dao tay phải giơ lên chém theo hướng từ trên xuống vào trán trái của Đ 01 nhát làm Đ ngã xuống nền phòng trọ (Đ ngồi đối diện với G). Lúc này, Gi và L là bạn của Gi đang ở trong phòng trọ nhìn thấy vùng đầu của Đ chảy nhiều máu và thấy con dao G thường xuyên dùng để gọt vị trí G ngồi nên Gi cùng người dân đưa Đ đến Bệnh viện Quân y 175 - Bộ Quốc phòng cấp cứu đến ngày 03/12/2020 thì Được xuất viện. Ngày 23/11/2020, Lâm Trường G đến Công an phường D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngày 01/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương ra quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 01/12/2020, Lâm Trường G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam bị can để điều tra về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 08/04/2021 thay đổi Quyết định khởi tố bị can từ tội “Cố ý gây thương tích” sang tội “Giết người” quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Sau đó chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao dài 16cm, chiều rộng lưỡi dao 8,3cm.

Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 0006/TgT/2021 ngày 06/01/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của bị hại Lê Văn Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Tổn thương, vỡ lún sọ trán thái dương trái đã được phẫu thuật hiện để lại khuyết sọ đáy phập phồng bán cầu trái kích thước (04 x 08)cm được giám định bổ sung (áp dụng Chương 1, mục I.5.3). Tỷ lệ 31%.

Tổn thương dập não trán thái dương trái kích thước (3,7 x 4,4)cm được giám định bổ sung (áp dụng Chương 1, mục III.2). Tỷ lệ 26%.

Tổn thương tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái hiện không còn ổ máu tụ được giám định bổ sung (áp dụng Chương 1, mục III phần ghi chú). Tỷ lệ 08%.

Tổn thương xuất huyết dưới nhện đã được điều trị hiện không còn xuất huyết được giám định bổ sung (áp dụng Chương 1, mục III phần ghi chú). Tỷ lệ 08%.

Tổn thương não hiện để lại di chứng mất vận động ngôn ngữ kiểu Broca mức độ nhẹ được giám định bổ sung (áp dụng Chương 1, mục V.3.1). Tỷ lệ 16%.

Chấn thương sọ não hiện để lại di chứng yếu $\frac{1}{2}$ người phải (liệt $\frac{1}{2}$ người phải) mức độ nhẹ được giám định bổ sung (áp dụng Chương 1, mục V.2.4). Tỷ lệ 36%.

Vết thương trán trái ngoài chân tóc hiện tại liền sẹo đã được giám định tỷ lệ 03%.

Vết mổ bán cầu trái hiện tại liền sẹo đã được giám định tỷ lệ 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của Lê Văn Đ áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là 78%.

Về xử lý vật chứng: đối với 01 (một) con dao cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao dài 16cm, chiều rộng lưỡi dao 8,3cm, bị cáo Gdùng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Cáo trạng số: 62/CT-VKS.P2 ngày 30 tháng 6 năm 2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố Lâm Trường G về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối Lâm Trường G; đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Trường G mức án tù 12 đến 14 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Trường G trình bày lời bào chữa: Người bào chữa thống nhất về tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố đối với bị cáo nhưng không thống nhất về khung hình phạt, bởi lẽ xét điều kiện, nguyên nhân, mục đích phạm tội thì bị cáo Giang phạm tội không mang tính chất côn đồ. Bị cáo bị áp lực hoàn cảnh gia đình, là lao động chính trong gia đình, sau khi uống rượu say, bị cáo lo lắng việc điều khiển xe từ tỉnh Bình Dương về tỉnh Long An không an toàn mà bị hại Được không chịu đi về dẫn tới bị cáo bức xúc, do có rượu nên thiếu kiểm chế, hành động của bị cáo mang tính bộc phát chứ không côn đồ như Viện Kiểm sát truy tố. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo hình phạt nhẹ hơn khung, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Bị cáo không tranh luận bổ sung, bị hại không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tranh luận đối đáp với người bào chữa: hành vi của bị cáo là côn đồ, bị cáo, bị hại cùng nhau uống rượu, không mâu thuẫn gì, chỉ mỗi việc bị cáo yêu cầu bị hại về, bị hại không chịu về thì bị cáo lập tức dùng dao chém thẳng vào vùng đầu bị hại, ý thức muốn tước đoạt tính mạng người bị hại. Viện Kiểm sát bảo lưu quan điểm truy tố và hình phạt đã đề nghị, không tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực sự rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội, có điều kiện trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Trường G khai nhận: ngày 22/11/2020 bị cáo cùng bị hại Lê Văn Đ đi từ tỉnh Long An đến nhà trọ A, đường số 3, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương của Lâm Văn Gichoi và uống rượu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, G kêu bị hại Đngưng uống rượu để về nhưng bị hại không đồng ý. Do có rượu, thiếu kiểm chế vì gọi bị hại về mà không được nên bị cáo đã sử dụng 01 (một) con dao có sẵn trong phòng trọ chém vào vùng trán bị hại theo hướng từ trên xuống. Thấy bị hại bị chém ra máu nhiều nên bị cáo cùng G đưa bị hại đi cấp cứu, sau đó bị cáo đi đầu thú.

Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 0006/TgT/2021 ngày 06/01/2021, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của Lê Văn Đ là 78%.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/11/2020, tại nhà trọ số A, đường số 3, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lâm Trường G đã sử dụng 01 (một) con dao (dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, rộng 8,3cm) là hung khí nguy hiểm chém một nhát vào vùng trán trái của bị hại Đ theo hướng từ trên xuống làm vỡ lún sọ trán thái dương trái, dập não trán thái dương trái kích thước (3,7x4,4cm), chấn thương sọ não, để lại di chứng yếu $\frac{1}{2}$ người phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 78% (bảy mươi tám phần trăm); bị hại Lê Văn Đ không chết là do được cấp cứu kịp thời. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo G không còn đủ là không có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo Lâm Trường G biết được việc dùng dao (hung khí nguy hiểm) để tấn công bị hại sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phạm phải.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại Đ; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Giang là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định mức phạt khác.

[7] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Đ yêu cầu bị cáo Lâm Trường G bồi thường tổng cộng chi phí điều trị thương tích là 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Bị cáo G đã bồi thường được số tiền

60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, số tiền còn lại 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng chưa bồi thường, bị hại Dương cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Trường G tự nguyện đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: đối với (một) con dao cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao dài 16cm, chiều rộng lưỡi dao 8,3cm không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lâm Trường G phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lâm Trường G 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 11 năm 2020.

2. Về trách nhiệm sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Trường G về việc bồi thường thiệt hại cho bị hại Lê Văn Đ số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47 và 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao dài 16cm, chiều rộng lưỡi dao 8,3cm.

(Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. Án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lâm Trường G phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (7);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Tổ Hành chính tư pháp (02);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa HS, LTH, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang